

Bản án số: 503/2022/HSST
Ngày: 28/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Tiến Dũng

2/ Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 352/2022/HSST ngày 05/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 535/QĐXXST-HS ngày 09/12/2022 đối với bị cáo:

Hồ Giang C; Tên gọi khác: Ý; sinh năm 1982; Nơi sinh: tại tỉnh Bình Định; Thường trú: Xóm A, thôn B, xã C, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Quyết C và bà Nguyễn Thị P; Tiền án: 01 theo Bản án số 200/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/4/2019, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm; Nhân thân: ngày 24/4/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 19/10/2004 chấp hành xong; Ngày 31/01/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 tháng 11 ngày tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, được trả tự do tại phiên toà; Ngày 11/8/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 25/04/2007 chấp hành xong án phạt tù; Ngày 06/08/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 tháng 04 ngày tù về tội: “*Trộm cắp tài*

sản”, được trả tự do tại phiên toà; Ngày 15/11/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày 11/8/2010 chấp hành xong án phạt tù; Ngày 30/9/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 01 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày 16/08/2011 chấp hành xong án phạt tù; Ngày 24/10/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 20/08/2012 chấp hành xong án phạt tù; Ngày 21/4/2022, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, hiện đang chấp hành án; Tiền sự: không; Tạm giam, tạm giữ từ ngày: 11/11/2021.

Người bị hại: Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm: 1999

Thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Tạm trú: A đường B, phường C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Hồ Giang C nảy sinh ý định tìm tài sản sơ hở của người khác bán lấy tiền. Đến khoảng 01 giờ ngày 21/10/2020, C đi bộ đến phòng trọ số 4, nhà trọ số 63, đường Linh Trung, khu phố 2, phường Linh Trung, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức) của anh Nguyễn Thanh Điền (cùng dãy phòng trọ với C), C thấy cửa phòng không khóa nên C đi vào thấy 01 balô màu xanh của anh Điền, C mở balô ra lấy 01 bóp màu đen bên trong có 1.300.000 đồng, 01 giấy phép lái xe, 03 thẻ ATM và một số giấy tờ mang tên Nguyễn Thanh Điền. C cất 01 giấy phép lái xe, 03 thẻ ATM trong cốp xe mô tô biển số 67L4-0772 của C, bóp da và số tiền 1.300.000 đồng C để lại sử dụng còn một số giấy tờ khác C bỏ trong thùng rác của dãy nhà trọ rồi C về phòng nghỉ. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, anh Điền phát hiện mất trộm tài sản nên đi tìm thì thấy một số giấy tờ của anh Điền trong thùng rác nhà trọ nên anh Điền đến Công an phường Linh Trung trình báo vụ việc.

Qua trích xuất camera ghi hình thì thấy Nguyễn Giang C có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản của anh Điền. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã đưa C về làm việc, tại

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức, Hồ Giang C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản kết luận định giá về tài sản số 39-KV1/KL- HĐĐGTS ngày 22/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức, kết luận: 01 bóp da màu đen, giá trị là 50.000 đồng.

Ngày 28/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hồ Giang C về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do C bỏ trốn nên ngày 21/01/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra ra Quyết định truy nã bị can. Ngày 28/02/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với bị can Hồ Giang C.

Quá trình xác minh xác định được bị can Hồ Giang C đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Bồ Lá Công an Thành phố Hồ Chí Minh trong một vụ án khác của quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 30/5/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can và phục hồi điều tra bị can đối với C và C đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 1.100.000 đồng (C giao nộp)
- 01 giấy đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh Điền, 03 thẻ ATM, 01 bóp da (C giao nộp).
- 01 bóp da màu đen.
- 01 hình ảnh màu, 01 hóa đơn bán hàng màu đỏ;

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì;

Tại bản Cáo trạng số 335/CT – VKS ngày 27/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Hồ Giang C về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” đồng thời đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được

sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồ Giang C từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự theo quy định.

Lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 01 giờ ngày 21/10/2020, tại tại phòng trọ số 4, nhà trọ số 63, đường Linh Trung, khu phố 2, phường Linh Trung, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Giang C thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 1.300.000 đồng; 01 bóp da màu đen (bên trong có 01 số giấy tờ) giá trị 50.000 đồng của anh Nguyễn Thanh Điền thì bị phát hiện.

Bị cáo có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị nêu trên mà bị cáo thực hiện đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên bị cáo có nhân thân rất xấu với 08 lần bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng không thay đổi bản thân tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt nghiêm, mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản đã được trả lại cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên được ghi nhận.
- Buộc bị cáo nộp lại số tiền có được từ hành vi phạm tội.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Hồ Giang C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Xử phạt bị cáo Hồ Giang C: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án sơ thẩm số 69/2022/HSST ngày 21/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo Hồ Giang C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2021.

2- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng;

3- Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án để tính án phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an TP.Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP.Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS thành phố Thủ Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Khắc Hưng

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an TP.Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP.Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS thành phố Thủ Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Khắc Hưng